

Số: 54/2022/QĐST-DS

Ngũ Hành Sơn, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 87/2021/TLST-DS ngày 16/12/2021 và vụ án dân sự thụ lý số 55/2022/TLST-DS ngày 03/10/2022 theo Quyết định nhập vụ án số 07/QĐ-TA ngày 04/11/2022.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Bùi Thị MP.** Sinh năm: 1973

Địa chỉ cư trú: 125/57 B, phường 24, quận B, thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phùng Ngọc K – SN: 1969

Thường trú tại: 96/8 Lê T, phường B, TP H– Theo văn bản ủy quyền lập ngày 07/5/2021.

- *Bị đơn:* **Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ**

Địa chỉ Chi nhánh tại Đà Nẵng: Tổ hợp C, tổ 52, phường T, đường T, phường H, quận N, thành phố Đ;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- 1. Chấm dứt Hợp Đồng Mua Bán căn hộ số 159/2017/HĐMB/Coco Skyline Resort-MN từ ngày 01/12/2022.

- 2. Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ phải thanh toán cho bà Bùi Thị MP khoản tiền gốc: 1.210.977.517 đồng (Một tỷ, hai trăm mười triệu, chín trăm bảy bảy nghìn, năm trăm mười bảy đồng)

- 3. Chậm nhất ngày 14/01/2023, Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ phải thanh toán cho bà Bùi Thị MP các khoản tiền sau:

+ Số tiền gốc: 1.210.977.517 đồng (Một tỷ, hai trăm mười triệu, chín trăm bảy bảy nghìn, năm trăm mười bảy đồng);

+ Tiền Thu nhập cam kết (TNCK) 2019 còn thiếu: 59.936.601 đồng (Năm chín triệu, chín trăm ba sáu nghìn, sáu trăm lẻ một đồng);

+ Tiền hỗ trợ: 208.779,921 đồng (Hai trăm lẻ tám triệu, bảy trăm bảy chín nghìn, chín trăm hai một đồng).

- 4. Đến ngày 15/01/2023, nếu Nguyên Đơn chưa nhận được các khoản tiền nêu trên thì Bị Đơn sẽ chịu mức lãi suất 06%/năm tính trên giá trị căn hộ (chưa bao gồm thuế VAT và phí bảo trì là 1.210.977.517 đồng) tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày thực tế thanh toán.

Án phí dân sự sơ thẩm: 28.195.411 đồng, Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ và bà Bùi Thị MP cùng tự chịu 14.097.706 đồng (mỗi bên chịu 50%).

- Nguyên đơn bà Bùi Thị MP chịu 50% tương ứng với số tiền 14.097.706 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 5.324.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001105 ngày 10/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Số tiền bà Bùi Thị MP phải tiếp tục nộp thêm là 8.773.706 đồng.

- Bị đơn Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ chịu 50% tương ứng với số tiền 14.097.706 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 6.803.000 đồng (Trong đó gồm: số tiền 6.503.000 đồng tại biên lai thu số 0001153 ngày 07/02/2022; số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001343 ngày 14/9/2022) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Số tiền Công ty CP Đầu tư Phát triển và Xây dựng TĐ phải tiếp tục nộp thêm là 7.394.706 đồng.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ bà Bùi Thị MP tự chịu (đã nộp và chi xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan

